BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **405** /QĐ-BTC	*Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp năm 2018

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bộ Tài chính công bố Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp năm 2018 (*kèm theo Kế hoạch giám sát chi tiết*).

Điều 2. Giao Cục Tài chính doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan đại diện chủ sở hữu và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (để chỉ đạo, phối hợp thực hiện);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để chỉ đạo, phối hợp thực hiện);
- Vụ TCNH;
- Các doanh nghiệp thuộc Bộ: SCIC, DATC, HOSE, HNX, VSD, Vietlott;
- Người đại diện phần vốn nhà nước tại TĐ Bảo Việt;
- Lưu: VT, Cục TCDN (L.H.Việt).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Hiếu

BỘ TÀI CHÍNH

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC VÀO DOANH NGHIỆP NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số: 405 /QĐ-BTC ngày 28 /3/2018 của Bộ Tài chính)

1. Nội dung giám sát:

Thực hiện giám sát theo các nội dung quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 51 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Điều 6 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Điều 4 Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

2. Phương thức giám sát:

2.1. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công thương thực hiện giám sát trực tiếp đối với Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.

2.2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện giám sát gián tiếp đối với các trường hợp báo cáo có phát sinh đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp còn lại trên cơ sở các báo cáo tài chính, Báo cáo tình hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp của cơ quan đại diện chủ sở hữu. Cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm giám sát trực tiếp, giám sát gián tiếp theo kế hoạch đã phê duyệt theo các nội dung quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 51 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, Điều 6 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Điều 4 Thông tư số 200/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.

2.3. Đối với các trường hợp đến thời điểm này chưa gửi Bộ Tài chính Báo cáo tình hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và kế hoạch giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định và công văn số 17043/BTC-TCDN ngày 18/12/2017 của Bộ Tài chính thì các cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm về việc không gửi báo cáo về Bộ Tài chính theo quy định; Bộ Tài chính không có căn cứ lập và công bố kế hoạch giám sát. Đồng thời, các cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm trước pháp luật về thực hiện giám sát theo các nội dung, mẫu biểu quy định, hướng dẫn tại Khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 51 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, Điều 6 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Điều 4 Thông tư số 200/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính; Gửi Báo cáo tình

hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và kết quả giám sát về Bộ Tài chính trước ngày 31/5/2018 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện:

3.1. Bộ Tài chính công khai Quyết định về Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp năm 2018 trên cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính theo quy định.

3.2. Các cơ quan đại diện chủ sở hữu tiếp tục rà soát Báo cáo tình hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; Thực hiện kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước năm 2018 theo quy định đã công khai trên cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính. Đồng thời, phối hợp với Bộ Tài chính để thực hiện Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp năm 2018. Gửi kết quả giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp về Bộ Tài chính trước ngày 31/5/2018 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định.

BỘ TÀI CHÍNH

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC VÀO DOANH NGHIỆP NĂM 2018
DO CÁC CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU LẬP VÀ GỬI BỘ TÀI CHÍNH

TT	Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu	Tình hình gửi báo cáo		Nội dung báo cáo		Ghi chú
		CV báo cáo	Chưa gửi báo cáo	Tình hình đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp	Kế hoạch giám sát đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp của CQĐDCSH	
I	**Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ**	**13**	**6**			
1	Bộ Quốc phòng	596/BQP-TC ngày 16/01/2018		Có thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp	Giám sát trực tiếp 17 DN trực thuộc Bộ cùng với thời điểm quyết toán ngân sách năm. Giám sát gián tiếp đối với đối với các DN thuộc các đơn vị đầu mối cấp II.
2	Bộ Công an	293/BCA-V22 ngày 02/02/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát trực tiếp	
3	Bộ Tài chính	Báo cáo ngày 30/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát gián tiếp	
4	Bộ Giao thông vận tải	769/BGTVT-QLDN ngày 22/01/2018		Có thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Giám sát gián tiếp	
5	Bộ Xây dựng	14/BXD-KHTC ngày 24/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không lập Kế hoạch giám sát	
6	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	707/BNN-QLDN ngày 24/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không lập Kế hoạch giám sát	
7	Bộ Công thương	947/BCT-TC ngày 31/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu của DN	Giám sát gián tiếp	
8	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	128/BVHTTDL-KHTC ngày 11/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không lập Kế hoạch giám sát	

TT	Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu	Tình hình gửi báo cáo		Nội dung báo cáo		Ghi chú
		CV báo cáo	Chưa gửi báo cáo	Tình hình đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp	Kế hoạch giám sát đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp của CQĐDCSH	
9	Bộ Khoa học và Công nghệ	145/BKHCN-KHTC ngày 16/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Giám sát gián tiếp	Giám sát đối với việc đầu tư vốn của Công ty TNHH MTV Phát triển Khu công nghệ cao Hòa Lạc để thành lập Viện Nghiên cứu và Ứng dụng công nghệ cao Hòa Lạc
10	Bộ Thông tin và Truyền thông	164/BTTTT-QLDN ngày 22/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không lập Kế hoạch giám sát	Bộ sẽ yêu cầu VNPT rà soát lại nguồn bổ sung vốn điều lệ còn thiếu, nếu không có nguồn bổ sung thì sẽ thực hiện thủ tục điều chỉnh lại vốn điều lệ
11	Bộ Y tế	427/BYT-KHTC ngày 18/01/2018		Đầu tư vốn nhà nước vào TCT Dược Việt Nam năm 2016	Không đề xuất kế hoạch giám sát	
12	Thông tấn xã Việt Nam	61/TTX-KHTC ngày 24/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH MTV ITAXA	Giám sát trực tiếp và gián tiếp	
13	Đài Truyền hình Việt Nam	25/THVN-KHTC ngày 09/01/2018		Có thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không lập Kế hoạch giám sát	
14	Bộ Giáo dục và Đào tạo		X			
15	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội		X			
16	Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ		X			
17	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		X			
18	Bộ Tài nguyên và Môi trường		X			
19	Đài Tiếng nói Việt Nam		X			
II	**UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**	**47**	**16**			
1	Hà Nội		X			

TT	Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu	Tình hình gửi báo cáo		Nội dung báo cáo		Ghi chú
		CV báo cáo	Chưa gửi báo cáo	Tình hình đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp	Kế hoạch giám sát đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp của CQĐDCSH	
2	TP Hồ Chí Minh	523/UBND-KT ngày 05/02/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Chỉ nêu là tổ chức giám sát mà không rõ là giám sát trực tiếp hay gián tiếp	Giám sát theo kế hoạch giám sát tài chính hằng năm do UBND thành phố phê duyệt
3	An Giang		X			
4	Bà Rịa - Vũng Tàu	915/UBND-VP ngày 29/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Giám sát gián tiếp	KTNN KV 8 kiểm toán 07 DN thuộc tỉnh
5	Bạc Liêu	174/UBND-TH ngày 17/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có Kế hoạch giám sát	
6	Bắc Giang	62/STC-TCDN ngày 15/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát gián tiếp	
7	Bắc Kạn	61/STC-QLCS,G&TCDN ngày 15/01/2018		Đầu tư vốn thành lập Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác CTTL Bắc Kạn	Giám sát gián tiếp	
8	Bắc Ninh	1500/STC-TCDN ngày 29/12/2017		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có kế hoạch giám sát	
9	Bến Tre	10/BC-UBND ngày 18/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Chưa đề xuất phương thức giám sát	
10	Bình Dương	07/BC-UBND ngày 23/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Giám sát gián tiếp	
11	Bình Định	236/UBND-TH ngày 15/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát trực tiếp	Giám sát cùng với kiểm tra Báo cáo tài chính
12	Bình Phước	10/BC-UBND ngày 15/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ trên cơ sở ghi nhận giá trị tài sản bàn giao	Không có Kế hoạch giám sát	Điều chỉnh tăng vốn điều lệ cho Cty Cao su Sông Bé
13	Bình Thuận	396/UBND-KT ngày 30/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp	
14	Cà Mau		X			
15	Cao Bằng		X			

TT	Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu	Tình hình gửi báo cáo		Nội dung báo cáo		Ghi chú
		CV báo cáo	Chưa gửi báo cáo	Tình hình đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp	Kế hoạch giám sát đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp của CQĐDCSH	
16	Thành phố Cần Thơ	327/UBND-KT ngày 25/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có Kế hoạch giám sát	
17	Thành phố Đà Nẵng	477/UBND-STC ngày 19/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Chưa đề xuất phương thức giám sát	
18	Đắc Lắc		X			
19	Đắc Nông	230/UBND-KTKH ngày 15/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát gián tiếp	
20	Điện Biên	52/STC-TCDN ngày 12/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp	
21	Đồng Nai	720/UBND-KT ngày 23/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Chỉ nêu là tổ chức giám sát mà không rõ là giám sát trực tiếp hay gián tiếp	KTNN kiểm toán TCT Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai; Chi cục TCDN giám sát đối với Công ty XSKT và Công ty Khai thác CTTL Đồng Nai.
22	Đồng Tháp	16/BC-UBND 30/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có Kế hoạch giám sát	
23	Gia Lai	77/UBND-KTTH ngày 15/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát gián tiếp	
24	Hà Giang	02/BC-STC ngày 15/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có kế hoạch giám sát	
25	Hà Nam	08/BC-UBND ngày 25/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát gián tiếp	
26	Hà Tĩnh	61/STC-TCDN ngày 08/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có kế hoạch giám sát	
27	Hải Dương	3425/BC-STC ngày 29/12/2017		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp	
28	Thành phố Hải Phòng		X			

TT	Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu	Tình hình gửi báo cáo		Nội dung báo cáo		Ghi chú
		CV báo cáo	Chưa gửi báo cáo	Tình hình đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp	Kế hoạch giám sát đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp của CQĐDCSH	
29	Hậu Giang	05/BC-UBND ngày 12/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ và bổ sung vốn đầu tư XDCB	Giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp	
30	Hòa Bình	83/UBND-TCTM ngày 18/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Chỉ nêu là tổ chức giám sát mà không rõ là giám sát trực tiếp hay gián tiếp	
31	Hưng Yên	43/STC-TCDN ngày 11/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có kế hoạch giám sát	
32	Khánh Hòa	963/UBND-VP ngày 26/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Chỉ nêu là tổ chức giám sát mà không rõ là giám sát trực tiếp hay gián tiếp	
33	Kiên Giang		X			
34	Kon Tum	35/UBND-KT ngày 05/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có kế hoạch giám sát	
35	Lai Châu	01/BC-UBND ngày 15/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp	
36	Lạng Sơn		X			
37	Lào Cai	347/UBND-TH ngày 26/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có kế hoạch giám sát	
38	Lâm Đồng	223/UBND-TH2 ngày 11/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp	
39	Long An	214/QĐ-UBND ngày 17/01/2018				CV nêu có Quyết định phê duyệt Kế hoạch giám sát nhưng không gửi kèm công văn báo cáo
40	Nam Định	59/BC-STC ngày 10/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có kế hoạch giám sát	

TT	Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu	Tình hình gửi báo cáo		Nội dung báo cáo		Ghi chú
		CV báo cáo	Chưa gửi báo cáo	Tình hình đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp	Kế hoạch giám sát đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp của CQĐDCSH	
41	Nghệ An	96/STC-TCDN ngày 12/01/2018		Đầu tư bổ sung vốn nhà nước để hình thành tài sản, bổ sung vốn điều lệ	Giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp	
42	Ninh Bình	21/UBND-VP5 ngày 10/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có kế hoạch giám sát	
43	Ninh Thuận		X			
44	Phú Thọ		X			
45	Phú Yên	262/UBND-KT ngày 15/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Chưa đề xuất phương thức giám sát	
46	Quảng Bình	68/UBND-KTN ngày 15/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có kế hoạch giám sát	
47	Quảng Nam		X			
48	Quảng Ngãi	169/UBND-KT ngày 10/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát gián tiếp	
49	Quảng Ninh		X			
50	Quảng Trị	125/STC-TCDN ngày 15/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Chỉ nêu là tổ chức giám sát mà không rõ là giám sát trực tiếp hay gián tiếp	
51	Sóc Trăng	77/UBND-TH ngày 17/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có Kế hoạch giám sát	
52	Sơn La		X			
53	Tây Ninh	42/UBND-KTTC ngày 04/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Giám sát gián tiếp	
54	Thanh Hóa	665/UBND-KTTC ngày 17/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Không đề xuất phương thức giám sát	
55	Thái Bình	83/STC-TCDN ngày 15/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp	
56	Thái Nguyên	04/BC-UBND ngày 08/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp	

TT	Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu	Tình hình gửi báo cáo		Nội dung báo cáo		Ghi chú
		CV báo cáo	Chưa gửi báo cáo	Tình hình đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp	Kế hoạch giám sát đầu tư vốn NN vào doanh nghiệp của CQĐDCSH	
57	Thừa Thiên Huế		X			
58	Tiền Giang		X			
59	Trà Vinh	13/BC-STC ngày 15/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có Kế hoạch giám sát	
60	Tuyên Quang	89/UBND-TH ngày 12/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp	Không có kế hoạch giám sát	
61	Vĩnh Long		X			
62	Vĩnh Phúc	23/STC-TCDN ngày 08/01/2018		Không thực hiện đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp		CV nêu có Quyết định phê duyệt Kế hoạch giám sát nhưng không gửi kèm công văn báo cáo
63	Yên Bái	04/BC-UBND ngày 18/01/2018		Bổ sung vốn điều lệ	Giám sát gián tiếp	